

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG HỐ NAI

Số: 29/NQ-HĐND

CỘNG HÒA HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hố Nai, ngày 30 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn phường Hố Nai (lần 2) và phương án sử dụng nguồn thu kết dư ngân sách phường năm 2025.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN PHƯỜNG HỐ NAI KHÓA I - KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán, luật kế toán, luật kiểm toán độc lập, luật ngân sách nhà nước, luật quản lý, sử dụng tài sản công, luật quản lý thuế, luật thuế thu nhập cá nhân, luật dự trữ quốc gia, luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 149/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung sửa đổi của Luật Ngân sách nhà nước tại Điều 4 Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của UBND phường về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn phường Hố Nai (lần 2) và phương án sử dụng nguồn thu kết dư ngân sách phường năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 35/BC-KTNS ngày 27/12/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND phường và tổng hợp ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND phường tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua nội dung Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của UBND phường về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn phường Hố Nai (lần 2) và phương án sử dụng nguồn thu kết dư ngân sách phường năm 2025, cụ thể như sau:

I. Điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách đã giao trong năm 2025 của các cơ quan, đơn vị:

- Điều chỉnh giảm dự toán 333.600.000 đồng của phòng Văn hóa – Xã hội về khoản kinh phí thực hiện tặng quà người dân nhân kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9 chưa sử dụng hết để hoàn trả ngân sách cấp trên theo chỉ đạo của Sở Tài chính tại Văn bản số 5617/STC-NSNN ngày 27/10/2025.

- Điều chỉnh giảm dự toán 43.740.000 đồng từ nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế; đồng thời, điều chỉnh tăng dự toán 43.740.000 đồng nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường.

- Điều chỉnh giảm dự toán của phòng Văn hóa – Xã hội tổng số tiền 59.088.890 đồng (trong đó: kinh phí sự nghiệp văn hóa: 11.000.000 đồng; kinh phí sự nghiệp truyền thanh: 43.228.890 đồng và sự nghiệp hoạt động y tế, dân số và gia đình: 4.860.000 đồng); đồng thời, bổ sung kinh phí nguồn sự nghiệp đảm bảo xã hội cho phòng Văn hóa – Xã hội với số tiền 10.860.000 đồng và bổ sung cho Văn phòng HĐND - UBND phường với số tiền 48.228.890 đồng để bố trí kinh phí an ninh và trật tự an toàn xã hội.

- Điều chỉnh giảm dự toán 150.000.000 đồng từ nguồn kinh phí quản lý hành chính của Văn phòng HĐND - UBND phường; đồng thời, điều chỉnh tăng dự toán 150.000.000 đồng nguồn kinh phí an ninh và trật tự an toàn xã hội của Văn phòng HĐND - UBND phường.

II. Bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn phường Hồ Nai (lần 2)

Phần I

BỔ SUNG DỰ TOÁN NĂM 2025

1. Nguồn kinh phí bổ sung:	15.766.885.600 đồng
- Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung:	1.500.000.000 đồng
- Nguồn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu:	13.288.204.000 đồng
- Nguồn kết dư ngân sách phường năm 2024 chuyển sang năm 2025:	851.760.000 đồng
- Nguồn cải cách tiền lương ngân sách phường (chuyển nguồn năm 2024 sang năm 2025):	126.921.600 đồng
2. Bổ sung nhiệm vụ chi:	15.766.885.600 đồng
- Chi thường xuyên:	15.766.885.600 đồng

Phần II

THUYẾT MINH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH

1. Chi thường xuyên:

1.1. Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội:

- Chi phụ cấp an ninh và trật tự an toàn xã hội: 806.729.000 đồng, trong đó:
 - + Theo Văn bản số 8495/UBND-KTNS ngày 28/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai: 183.200.000 đồng;
 - + Theo Quyết định số 3115/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai: 623.529.000 đồng.
- Kinh phí kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm trật tự lòng lề đường đối với các tụ điểm kinh doanh tự phát và tình trạng buôn bán trên các tuyến đường thuộc địa bàn phường (theo Văn bản số 8495/UBND-KTNS ngày 28/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 30.000.000 đồng.

1.2. Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội:

- Chi trả trợ cấp đảm bảo xã hội hàng tháng và mai táng phí bảo trợ xã hội (theo Quyết định số 3115/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai): 1.400.946.000 đồng;
- Chi hỗ trợ phụ nữ sinh 2 con trước 35 tuổi (NQ số 32/2024/NQ-HĐND) (theo Quyết định số 3115/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai): 67.000.000 đồng;
- Kinh phí hỗ trợ tiền điện hộ nghèo (theo Quyết định số 3115/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai): 21.402.000 đồng.

1.3. Chi sự nghiệp văn hóa:

- Kinh phí hoạt động văn hóa (theo Văn bản số 8495/UBND-KTNS ngày 28/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 280.200.000 đồng

1.4. Chi sự nghiệp kinh tế:

- Kinh phí thực hiện phòng chống dịch bệnh của động vật (theo Văn bản số 8495/UBND-KTNS ngày 28/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 7.000.000 đồng;
- Kinh phí điện đèn chiếu sáng công cộng (theo Văn bản số 8495/UBND-KTNS ngày 28/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 130.000.000 đồng;
- Kinh phí phát động chiến dịch 90 ngày làm sạch dữ liệu đất đai (theo Văn bản số 8495/UBND-KTNS ngày 28/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 8.000.000 đồng.

1.5. Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo:

- Chi bổ sung quỹ tiền lương (theo Quyết định số 3115/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai): 1.185.326.000 đồng;
- Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và Nghị định số 97/2023/NĐ-CP của Chính phủ (theo Quyết định số 3115/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai): 132.600.000 đồng;

- Hỗ trợ giáo viên theo Nghị quyết 07/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh (theo Quyết định số 3115/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai): 263.500.000 đồng;

- Chi miễn giảm học phí đối với học sinh-sinh viên (theo Quyết định số 3115/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai): 3.590.000.000 đồng;

- Hỗ trợ kinh phí trẻ mầm non các trường ngoài công lập theo Nghị quyết số 22/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021; Nghị quyết 06/2025/NQ-HĐND của HĐND tỉnh (theo Quyết định số 3115/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai): 310.000.000 đồng;

- Kinh phí nghỉ thôi việc cho giáo viên (theo Quyết định số 3115/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai): 265.624.000 đồng.

1.6. Chi quản lý hành chính nhà nước, khối đảng, đoàn thể:

- Kinh phí đặc thù cấp ủy của Đảng ủy (theo Văn bản số 8495/UBND-KTNS ngày 28/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 356.000.000 đồng;

- Khoản chi hoạt động (theo Văn bản số 8495/UBND-KTNS ngày 28/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 179.000.000 đồng;

- Kinh phí hội nghị gặp gỡ các DN trên địa bàn (theo Văn bản số 8495/UBND-KTNS ngày 28/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 35.000.000 đồng;

- Kinh phí hoạt động của các hội đoàn thể (theo Văn bản số 8495/UBND-KTNS ngày 28/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 131.000.000 đồng;

- Kinh phí hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (theo Văn bản số 8495/UBND-KTNS ngày 28/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 160.600.000 đồng;

- Kinh phí phụ cấp của Đảng ủy theo Quyết định số 01-QĐ/TU của Tỉnh ủy Đồng Nai (theo Quyết định số 3115/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai): 162.162.000 đồng;

- Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ (theo Quyết định số 3115/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai): 3.734.000.000 đồng;

- Kinh phí chi trả chế độ giản biên chế theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ (theo Văn bản số 9954/UBND-KTNS ngày 17/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai): 1.532.115.000 đồng;

- Kinh phí chi trả chính sách, chế độ theo Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP của Chính phủ (theo Văn bản số 6918/STC-NSNN ngày 20/11/2025 của Sở Tài chính): 126.921.600 đồng;

- Kinh phí khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn phường, năm học 2024-2025 (theo Văn bản số 7702/STC-NSNN ngày 04/12/2025 của Sở Tài chính): 851.760.000 đồng;

2. Phương án sử dụng nguồn thu kết dư ngân sách phường năm 2025:

2.1. Tổng số thu ngân sách năm 2024 phường Tân Hòa cũ là: 27.526.238.622 đồng

Tổng số chi ngân sách năm 2024 phường Tân Hòa cũ là: 23.409.688.134 đồng

Số kết dư chuyển sang năm 2025 là: 4.116.550.488 đồng

2.2. Tổng số thu ngân sách năm 2024 xã Hố Nai 3 cũ là: 29.793.489.150 đồng

Tổng số chi ngân sách năm 2024 xã Hố Nai 3 cũ là: 26.010.202.291 đồng

Số kết dư chuyển sang năm 2025 là: 3.783.286.859 đồng

Tổng số thu kết dư năm 2025: 7.899.837.347 đồng (*Bảy tỷ, tám trăm chín mươi chín triệu, tám trăm ba mươi bảy ngàn, ba trăm bốn mươi bảy đồng*)

2.3. Phương án sử dụng nguồn thu kết dư ngân sách phường năm 2025:

Nguồn kết dư được sử dụng: 3.321.998.473 đồng

Đã chi trước sắp xếp (trước 01/7/2025): 683.186.400 đồng

Bổ sung kinh phí cho Trường THCS Hòa Bình để sửa chữa tường rào: 970.000.000 đồng

Kinh phí khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích trong phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn phường, năm học 2024-2025: 851.760.000 đồng

Kinh phí giữ lại tiếp tục theo dõi: 817.052.073 đồng.

(*chi tiết có Biểu 01, Biểu 02, Biểu 03 và Biểu 04 kèm theo*)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân phường có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo công khai, minh bạch, tuân thủ đúng quy định pháp luật, đảm bảo mục tiêu sử dụng ngân sách hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách; báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân phường theo quy định.

2. Thường trực HĐND, hai Ban HĐND, các Tổ đại biểu và các đại biểu HĐND phường thực hiện chức năng giám sát việc thi hành Nghị quyết này theo Luật định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức thành viên vận động các tổ chức và nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực

hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nhân dân kiến nghị đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này được HĐND phường Hồ Nai Khoá I - Kỳ họp thứ 4 (kỳ họp cuối năm 2025) thông qua ngày 30/12/2025 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân phường thông qua. mu

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh, UBND tỉnh (báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Các vị ĐB.HĐND tỉnh - Phụ trách phường Hồ Nai;
- TT.HĐND, TT.UBND, UBMTTQ VN phường;
- Các Ban đảng, các ĐB.HĐND phường;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể phường;
- VP.ĐU, VP.HĐND&UBND phường;
- Phòng Văn hóa - Xã hội (đưa tin);
- Lưu: VT.HĐND.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Vũ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
PHƯỜNG HỐ NAI**

**BẢNG KÊ CÁC KHOẢN ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG
LẦN 2 NĂM 2025**

(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của HĐND phường)

ĐVT: đồng

STT	Nội dung	Điều chỉnh tăng	Điều chỉnh giảm	Ghi chú
	TỔNG CỘNG	586,428,890	586,428,890	
	ĐIỀU CHỈNH NGUỒN VỐN CHI THƯỜNG XUYÊN	586,428,890	586,428,890	
1	Văn phòng HĐND - UBND phường	198,228,890	150,000,000	
-	Quản lý hành chính		150,000,000	
-	Kinh phí an ninh và trật tự an toàn xã hội	198,228,890		
2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường	43,740,000	43,740,000	
-	Sự nghiệp kinh tế		43,740,000	
-	Sự nghiệp môi trường	43,740,000		
3	Phòng Văn hóa - Xã hội	10,860,000	392,688,890	
-	Sự nghiệp y tế, dân số và gia đình		4,860,000	
-	Sự nghiệp truyền thanh		43,228,890	
-	Sự nghiệp văn hóa		11,000,000	
-	Sự nghiệp đảm bảo xã hội	10,860,000	333,600,000	
4	Hoàn trả ngân sách cấp trên Văn bản số 5617/STC-NSNN ngày 27/10/2025 của Sở Tài chính	333,600,000		

